

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2020/HS-ST**
Ngày 27/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Bà **Huỳnh Phương Lan**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 về tội “Đánh bạc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Tôn Thị T (Nô); sinh năm 1958 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: KP. ML, TT. ML, CT-KG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Giới tính: Nữ; Con ông Tôn Minh B (chết) và bà Thái Thị Th (chết); CH1 tên Danh H; sinh năm 1960 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án: Không.

Tiền sự có 01 tiền sự: Vào ngày 22/5/2019 bị cáo bị Công an thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 16/QĐ-XPHC ngày 22 tháng 5 năm 2019.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

01/ Bà **Thị Kim X**; sinh năm 1974 (có mặt)

Trú tại: Tổ 15, KP. ML, TT. ML, CT- KG

02/ Bà **Thị D**; sinh năm 1955 (vắng mặt)

Trú tại: KP. MP, TT. ML, CT-KG

03/ Bà **Trần Thị H1**; sinh năm 1960 (có mặt)

Trú tại: KP. ML, TT. ML, CT-KG

04/ Chị **Danh Thị C** (Ngọc), sinh năm 1985 (vắng mặt)

Trú tại: KP. ML, TT. ML, CT-KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2020, Công an thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành tiến hành phát hiện và lập biên bản về việc các đối tượng gồm Tôn Thị T, Thị D, Danh Thị C, Trần Thị H1 đang tiến hành đánh bạc ăn Ta bằng tiền bằng hình thức bài binh 6 lá tại phần đất sau nhà bà Thị Kim X Tộc tổ 15 KP. ML, TT. ML, CT-KG. Tang vật trên chiếu bạc gồm: 150.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 cây đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra Thị Kim X khai nhận sòng bạc trên là do X đứng ra tổ chức và lấy tiền xâu. Hình thức đánh bạc là bài binh 06 lá có người làm cái, còn lại một số người khác đặt tiền ăn Ta với nhà cái. Mỗi tụ đặt từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Nhà cái khi chơi được 3 bàn bài phải đưa tiền xâu cho X từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng tùy theo số tiền thắng được. Đến thời điểm bị Công an phát hiện lập biên bản thì X thu lợi được số tiền 635.000 đồng.

Hành vi đánh bạc của các con bạc cụ thể như sau:

1. Tôn Thị T, sinh năm 1958, cư trú: KP. ML, TT. ML, CT-KG là đối tượng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc vào ngày 21 tháng 5 năm 2019. Khoảng 15 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2020, T đi đến nhà của bà Thị Kim X tại tổ 15, KP. ML, TT. ML, CT-KG để tham gia tham gia đánh bạc cùng Thị D, Danh Thị C, Trần Thị H1 và một số người khác không rõ họ tên. Khi đi T mang theo số tiền 400.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại đây T tham gia đặt cược số tiền từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng mỗi ván, chơi được khoảng 10 ván (có ván thắng, có ván Ta) nên không biết ăn Ta được bao nhiêu. Đến 16 giờ cùng ngày thì T bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản

sự việc về hành vi đánh bạc, tạm giữ của T số tiền 150.000 đồng. Vậy số tiền T dùng để tham gia đánh bạc là 400.000 đồng.

2. Thị D, sinh năm 1955, cư trú: Tổ 20, khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện C Thành, tỉnh Kiên Giang. Vào khoảng 16 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2020, D đi đến nhà bà X Tộc tổ 15, KP. ML, TT. ML, CT-KG để tham gia đánh bạc cùng T, H1 và một số người khác không rõ họ tên. Khi đi D mang theo số tiền 506.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại đây mỗi ván D đặt cược số tiền từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng, chơi được khoảng 12 ván thì bị T hết số tiền D mang theo. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì D bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản sự việc về hành vi đánh bạc và tạm giữ của D số tiền 36.000 đồng. Vậy số tiền D dùng để tham gia đánh bạc là 506.000 đồng.

3. Danh Thị C, sinh năm 1985, cư trú: Tổ 06, ấp Minh Long, xã Minh Hòa, huyện C Thành, tỉnh Kiên Giang. Vào khoảng 15 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2020, C đi đến nhà bà X Tộc tổ 15, KP. ML, TT. ML, CT-KG để tham gia đánh bạc cùng với T, D và một số người khác C không biết rõ họ tên, địa chỉ. Khi đi C mang theo số tiền khoảng 215.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tại đây C tham gia đặt cược cùng với bà T 02 ván, mỗi ván 25.000 đồng. Khi đặt đến ván thứ 02 thì C bị lực lượng Công an phát hiện và lập biên bản sự việc về hành vi đánh bạc và tạm giữ của C số tiền 215.000 đồng. Vậy số tiền C dùng để tham gia đánh bạc là 215.000 đồng.

4. Trần Thị H1, sinh năm 1960, cư trú: Tổ 16, KP. ML, TT. ML, CT-KG. Vào khoảng 16 giờ ngày 16 tháng 4 năm 2020, H1 đi đến nhà bà X Tộc tổ 15, KP. ML, TT. ML, CT-KG để bán hàng rong thì thấy phía sau nhà bà X có 1 sòng bạc nên H1 tham gia đặt cược ké với bà D 02 ván bài, mỗi ván 10.000 đồng thì T hết 20.000 đồng sau đó nghỉ chơi. Cùng lúc này có lực lượng Công an đến phát hiện và lập biên bản sự việc về hành vi đánh bạc của H1. Vậy số tiền mà H1 dùng để tham gia đánh bạc là 20.000 đồng.

Công an thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang sau khi phát hiện tụ điểm đánh bạc trên đã tiến hành mời các đối tượng trên về Công an thị trấn để làm việc. Tại đây tất cả các con bạc đã thừa nhận hành vi đánh bạc, Đối tượng X đã thừa nhận hành vi tổ chức đánh bạc của mình.

Áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị can không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Phạm tội lần đầu Tội trường hợp ít nghiêm trọng.

2. Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã tiến hành nhập kho vật chứng các đồ vật mà Công an thị trấn Minh Lương đã thu giữ gồm:

- Tiền Việt Nam: 551.000 đồng gồm: Tiền trên chiếu bạc là 150.000 đồng và tiền T giữ trên người sử dụng vào mục đích đánh bạc là 401.000 đồng (T: 150.000 đồng, D: 36.000 đồng và C: 215.000 đồng)

Đối với khoản tiền trên là tiền dùng vào việc đánh bạc đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội sẽ đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng này đang tạm giữ tại kho vật chứng của Công an huyện C Thành

Buộc bà Thị Kim X phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 650.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với đối tượng gồm Thị Kim X có hành vi tổ chức đánh bạc, tuy nhiên số tiền dùng để đánh bạc không quá 5.000.000 đồng và số người chơi không đủ 10 người. Vì vậy, hành vi của X chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “chức đánh bạc”.

Đối với các đối tượng gồm Thị D, Danh Thị C, Trần Thị H1 có hành vi đánh bạc do số tiền dùng để đánh bạc không đủ định lượng cấu thành tội đánh bạc. Vì vậy, không xử lý hình sự đối với các đối tượng này về tội “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS-CT ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Tôn Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Tôn Thị T phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Tôn Thị T** từ 20 triệu đến 30 triệu đồng.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng
- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 551.000 đồng, đây là tiền thu trên chiếu bạc và thu giữ trên người của các đối tượng mang theo để đánh bạc.
- Buộc bà Thị Kim X phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 635.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo và người có quyền lợi liên quan không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vì động cơ vụ lợi nên vào ngày 16/4/2019 Thị Kim X đứng ra tổ chức đánh bạc với hình thức chơi bài binh 06 lá ăn tiền cho các đối tượng Tôn Thị T, Thị D, Danh Thị C và Trần Thị H1 tham gia chơi tại phần đất sau nhà của X ở KP. ML, TT. ML, CT-KG. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ tiền trên chiếu bạc 150.000 đồng và 01 bộ bài tây đã qua sử dụng. Qua quá trình điều tra cho thấy vào ngày 22/5/2019 Tôn Thị T từng bị Công an thị trấn Minh Lương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vẫn chưa được xóa. Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thì “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được Ta bằng tiền hay hiện vật trị giá từ

5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy, việc bản thân bị cáo đang có tiền sự về hành vi đánh bạc vẫn chưa được xóa mà lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” như đã viện dẫn nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án và đây còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã đủ năng lực nhận thức được hành vi chơi bài binh 06 lá ăn tiền là hình thức “Đánh bạc” đã được pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi, dù đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cứ tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, trong lần phạm tội này, tuy số tiền thu giữ trên chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng bị cáo vẫn phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. HĐXX nhận định, cần xử phạt bị cáo bằng mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

6.1 Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng đây là vật chứng thu giữ trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

6.2 Đối với số tiền 551.000 đồng mà Công an đã thu giữ trên chiếu bạc và thu giữ trên người của các đối tượng mang theo để đánh bạc. Xét thấy đây là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

6.3 Đối với số tiền 635.000 đồng đây tiền thu lợi bất chính mà bà Thị Kim X có được từ hành vi tổ chức đánh bạc cần buộc bà X nộp lại để sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tôn Thị T phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Tôn Thị T 20** (hai mươi) triệu đồng, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng
- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 551.000 đồng.
- Buộc bà Thị Kim X nộp lại số tiền 635.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà Nước.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 25/QĐ-VKS-CT ngày 06/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Tôn Thị T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện C Thành;
- Công An huyện C Thành;
- Chi cục THADS huyện C Thành;
- Bị cáo và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong